

Ngày 30/09/2025	6,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.7%	-9.0%	-10.3%

	Q3/25	
ROE	0.9%	+/- YoY ▲ 1.6%

	Q3/25		
DT thuần	239	QoQ	YoY
		▲ 42.0	▼ 42.0
		▲ 21.5%	▼ 14.8%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	663	YoY
		▼ 72.0
		▼ 9.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	18.5	QoQ	YoY
		▼ 3.80	▼ 14.7
		▼ 17.2%	▼ 44.4%
	tỷ VNĐ		

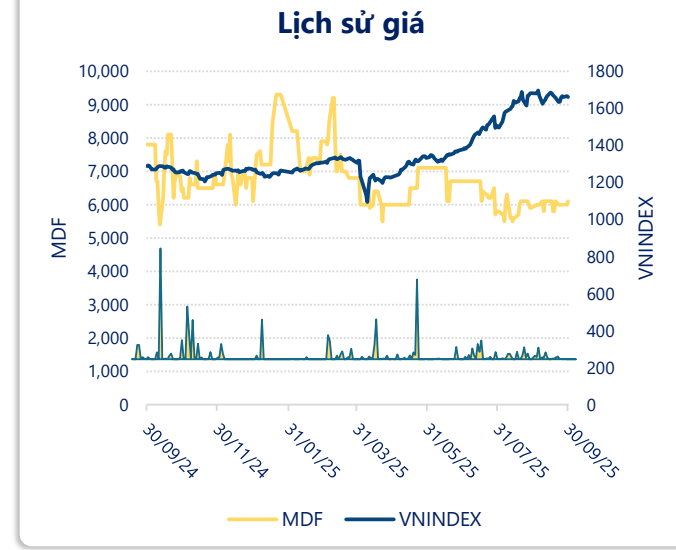
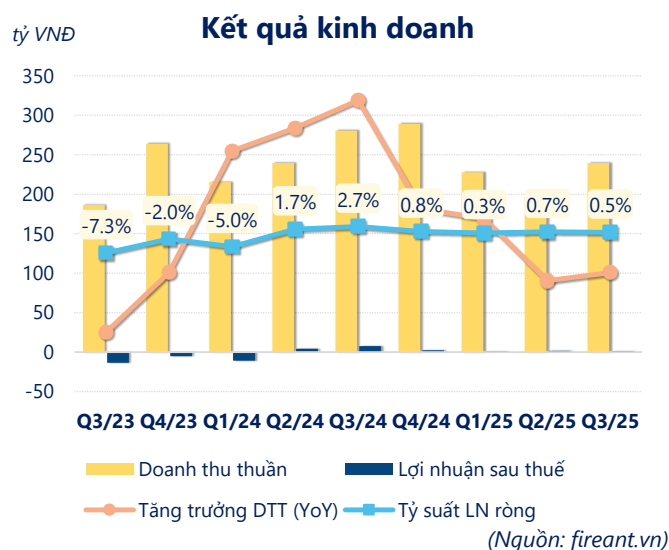
	9T 2025	
LN gộp	58.6	YoY
		▼ 16.8
		▼ 22.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	1.17	QoQ	YoY
		▼ 0.28	▼ 6.48
		▼ 19.1%	▼ 84.7%
	tỷ VNĐ		

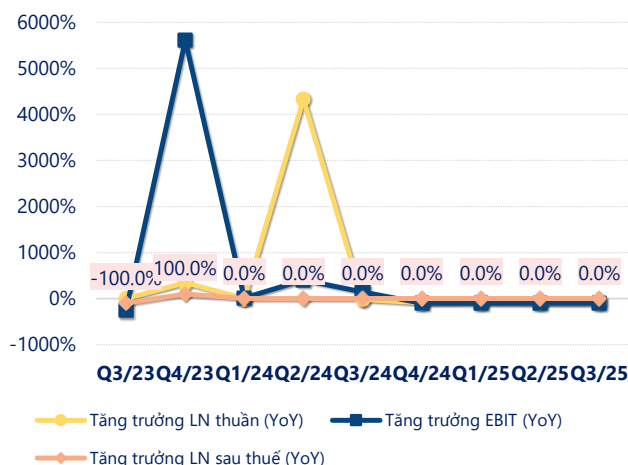
	9T 2025	
LN thuần	3.23	YoY
		▲ 7.35
		▲ 178%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	1.17	QoQ	YoY
		▼ 0.28	▼ 6.44
		▼ 19.1%	▼ 84.6%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	3.28	YoY
		▲ 2.28
		▲ 228%
	tỷ VNĐ	

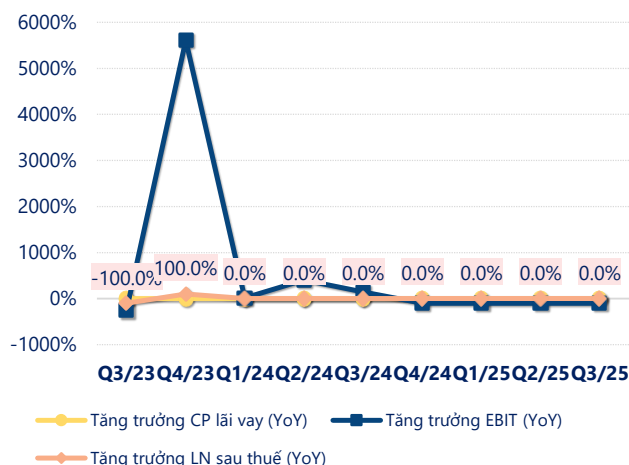


Tăng trưởng lợi nhuận



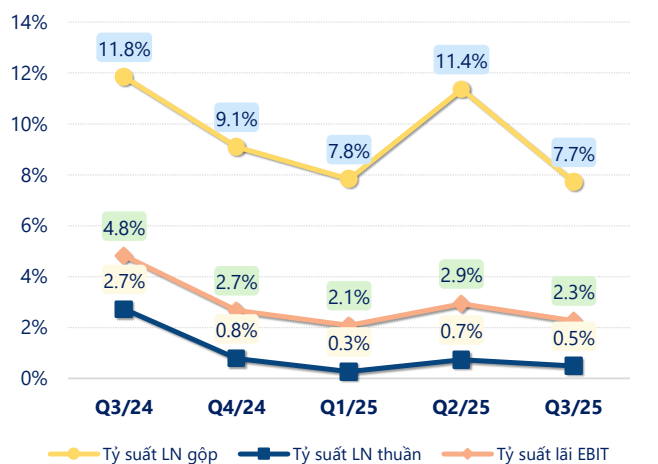
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



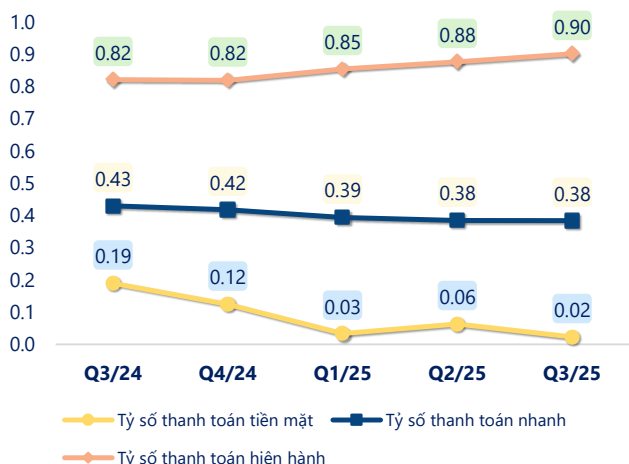
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



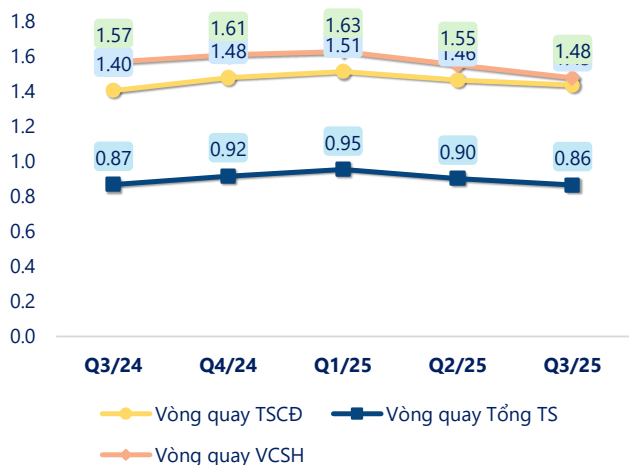
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



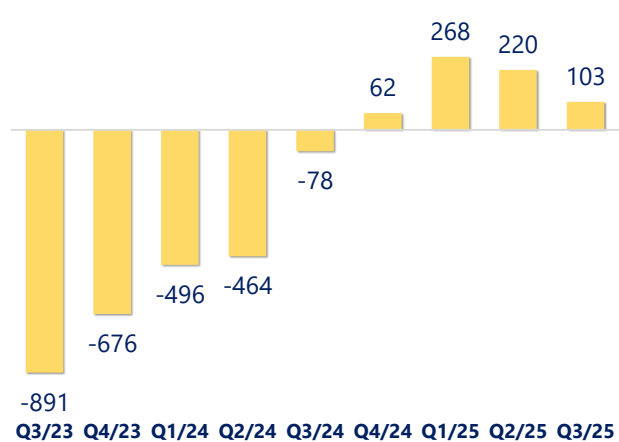
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	239	281	-14.8%	663	735	-9.8%
Giá vốn hàng bán	221	247	-10.6%	605	660	-8.3%
Lợi nhuận gộp	18.5	33.2	-44.4%	58.6	75.4	-22.3%
Doanh thu HĐTC	1.06	0.14	660%	2.88	3.00	-3.9%
Chi phí TC	4.34	7.78	-44.2%	13.0	21.4	-39.4%
Chi phí lãi vay	4.26	5.91	-28.0%	12.7	19.4	-34.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	10.3	14.8	-30.5%	34.3	50.0	-31.4%
Chi phí QLDN	3.73	3.19	16.8%	11.0	11.1	-0.8%
LN thuần từ HĐKD	1.17	7.65	-84.7%	3.23	-4.12	178%
Lợi nhuận khác	0.00	-0.03	99.9%	0.05	5.12	-99.0%
LN trước thuế	1.17	7.61	-84.6%	3.28	1.00	228%
Lợi nhuận sau thuế	1.17	7.61	-84.6%	3.28	1.00	228%
LNST của CĐ cty mẹ	1.17	7.61	-84.6%	3.28	1.00	228%

(Nguồn: fireant.vn)

